

Số: /SGDDĐT-GDMNPT
V/v triển khai nhiệm vụ chuyên môn
giáo dục mầm non – phổ thông học kỳ
II năm học 2025-2026

Điện Biên, ngày tháng 02 năm 2026

Kính gửi:

- Các trường Mầm non, Tiểu học
- Các trường THCS¹; THPT²;
- Các Trung tâm GDNN - GDTX.

Căn cứ Chương trình giáo dục cấp mầm non, phổ thông, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ GDĐT, Kế hoạch thời gian năm học 2025–2026 của UBND tỉnh³;

Tiếp theo hướng dẫn chuyên môn các cấp học⁴; bảo đảm hoàn thành chương trình giáo dục học kỳ II và cả năm học, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, Sở GDĐT đề nghị các đơn vị tập trung triển khai những nhiệm vụ chuyên môn trọng tâm sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Rà soát, điều chỉnh và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường học kỳ II và cả năm học phù hợp với điều kiện thực tế về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đối tượng người học. Hoàn thành chương trình cấp học, chương trình các môn học, hoạt động giáo dục học kỳ II, năm học theo quy định, đảm bảo chất lượng.

2. Tiếp tục đột phá trong đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực; phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ em, học sinh, học viên (gọi chung là học sinh).

3. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, tư vấn tâm lý học đường học sinh thông qua các hoạt động giáo dục chính khóa và ngoại khóa; chăm lo sức khỏe thể chất và tinh thần học sinh. Chú trọng đời sống học sinh nội trú, bán trú; công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định.

4. Xây dựng môi trường trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện. Chủ động xây dựng, duy trì môi trường xanh – sạch – đẹp, cảnh quan sư phạm an toàn, thân thiện. Tăng cường vệ sinh, chăm sóc cây xanh, quản lý rác thải, nhà vệ sinh và khuôn viên đơn vị bảo đảm sạch sẽ, gọn gàng, khoa học. Đẩy mạnh giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, gắn trách nhiệm cụ thể với từng tập thể, cá nhân trong nhà trường.

¹ THCS: bao gồm các trường TH&THCS; THCS

² THPT: bao gồm các trường THCS&THPT; THPT; PTDTNT THPT

³ Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên

⁴ Theo hướng dẫn của Sở GDĐT: số 2615/KH-SGDĐT, ngày 29/8/2025 về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025 – 2026; số 2616/SGDDĐT-GDMNTH, ngày 29/8/2025 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;; số 2604/SGDDĐT-GDTrH, ngày 29/8/2025 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

5. Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo tổ/nhóm, cụm trường⁵, hội nghị, hội thảo về chuyên môn. Đề xuất về Sở (qua phòng Giáo dục MN-PT) nội dung, chuyên đề chuyên môn cần cán bộ chuyên môn, cốt cán cấp tỉnh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ THEO CẤP HỌC

I. Giáo dục Mầm non

1. Đổi mới công tác quản lý

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng tăng cường tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình; thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao đạo đức nhà giáo, văn hóa công vụ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Chủ động tham mưu duy trì, phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường công tác truyền thông, vận động trẻ trong độ tuổi ra lớp, duy trì sĩ số, bảo đảm tỷ lệ huy động theo kế hoạch. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với trẻ em và đội ngũ; tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Tích cực tham mưu nâng mức đầu tư kinh phí, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị cho các cơ sở GDMN; quan tâm đầu tư ở các điểm trường lẻ. Tăng cường các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực phát triển chương trình giáo dục và thực hiện kế hoạch giáo dục ở mỗi nhà trường.

2. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em

Tổ chức thực hiện nghiêm Chương trình; xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường, giáo dục theo chủ đề phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị và đặc điểm của trẻ. Tiếp tục triển khai hiệu quả quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm”, chú trọng yếu tố văn hóa địa phương, tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số.

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ; tăng cường hoạt động vui chơi, trải nghiệm, khám phá, học thông qua chơi. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi sẵn sàng vào lớp 1, bảo đảm tính liên thông với Chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện đánh giá trẻ cuối năm học đúng quy định, khách quan, trung thực; chú trọng đánh giá sự tiến bộ của trẻ. Tổ chức bàn giao chất lượng trẻ, đặc biệt là trẻ mẫu giáo 5 tuổi chuẩn bị vào lớp 1; bảo đảm đầy đủ hồ sơ, thông tin cần thiết, tạo thuận lợi cho các cơ sở giáo dục tiểu học tiếp nhận và tổ chức dạy học.

Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn trường học; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian ở trường. Chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và chính quyền địa phương trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

⁵ Công văn hướng dẫn của Sở GDĐT: số 2321/SGDĐT-GDMNTH, ngày 06/8/2025 về hướng dẫn tổ chức SHCM cấp trung học năm học 2025-2026; số 2717/SGDĐT-GDMNTH, ngày 11/9/2025 về tổ chức các hoạt động chuyên môn theo cụm trường cấp học Mầm non; số 2791/SGDĐT-GDMNTH, ngày 17/9/2025 về việc hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp tiểu học năm học 2025-2026

Thực hiện tốt công tác dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm; tổ chức bữa ăn bán trú đủ định lượng, cân đối dinh dưỡng. Chủ động phòng, chống dịch bệnh.

(Kèm theo Phụ lục 1. Định hướng một số giải pháp tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ)

II. Giáo dục phổ thông

1. Hoàn thành chương trình, kế hoạch giáo dục học kỳ II và năm học

Tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục học kỳ II và cả năm học; bảo đảm hoàn thành chương trình các môn học, hoạt động giáo dục theo kế hoạch; thực hiện dạy học 2 buổi/ngày hiệu quả, đúng quy định⁶.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về chủ trương, lộ trình sử dụng bộ sách giáo khoa thống nhất để tạo sự đồng thuận trong xã hội.

2. Đột phá nâng cao chất lượng dạy học và kiểm tra, đánh giá

Tiếp tục đột phá trong đổi mới phương pháp dạy học theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; nâng cao chất lượng từng giờ học chính khóa. Đổi mới kiểm tra, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; tăng cường đánh giá thường xuyên, đánh giá bằng nhận xét; bảo đảm khách quan, trung thực, đúng quy định. Chú trọng xây dựng môi trường dạy học sáng tạo, tiết dạy sáng tạo; tiếp tục quan tâm hỗ trợ học sinh hoàn thành các yêu cầu cần đạt trong chương trình một số môn học và hoạt động giáo dục.

Tiếp tục tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu, bồi dưỡng học sinh giỏi. Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, giáo dục STEM; giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học kỹ thuật; quản lý chặt chẽ dạy thêm, học thêm⁷.

Thực hiện có chất lượng việc phát triển năng lực số cho học sinh của các môn học/hoạt động giáo dục; thí điểm nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh ở 100% các trường phổ thông trong tỉnh⁸. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, dạy học.

Các đơn vị thành lập Tổ tham mưu về đột phá nâng cao chất lượng giáo dục năm học và giai đoạn 2026-2030 do lãnh đạo đơn vị là tổ trưởng; phân công nhiệm vụ kèm lịch trình làm việc cụ thể; báo cáo kết quả định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

3. Công tác ôn tập, ôn thi học sinh lớp 9, lớp 12

⁶ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; văn bản: số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026, số 2587/UBND-KGVX ngày 10/6/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ, số 2540/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn một số nội dung tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông

⁷ Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 06/5/2025 của UBND tỉnh Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh. Sở GDĐT: số 1317/SGDĐT-GDTrH ngày 09/5/2025 về hướng dẫn thực hiện hoạt động dạy thêm, học thêm; số 3296/SGDĐT-GDTrH ngày 25/10/2025 về tăng cường công tác quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm tại cơ sở.

⁸ Văn bản số 4277/SGDĐT-GDMNPT ngày 29/12/2025 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện thí điểm nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông.

Tiếp tục triển khai kế hoạch dạy học, ôn tập, ôn thi cho học sinh lớp 9, lớp 12 phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của từng đơn vị; chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT (Sở GDĐT định hướng một số giải pháp theo *Phụ lục 2*).

Ôn tập, ôn thi cần theo trọng tâm, trọng điểm; chú trọng củng cố kiến thức nền tảng, kỹ năng làm bài; không gây quá tải; nghiêm cấm dạy thêm, học thêm trái quy định.

Tăng cường công tác tư vấn, định hướng tâm lý, tạo điều kiện thuận lợi để học sinh yên tâm học tập, ôn tập, ôn thi.

4. Công tác khác

4.1. Đẩy mạnh công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh.

4.2. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với hệ thống y tế cơ sở tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm thay đổi hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; tuyên truyền, phổ biến tới học sinh, cha mẹ học sinh chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế. Tổ chức giám sát các điều kiện vệ sinh trường học, hỗ trợ cải thiện môi trường học tập cho học sinh tại các nhà trường, đảm bảo các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

4.3. Tiếp tục duy trì các hoạt động phong trào TDTT; tổ chức, tham gia có chất lượng Giải thi đấu thể thao Giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh cấp trung học phổ thông cấp trường, cấp tỉnh; Đại hội TDTT tỉnh Điện Biên lần thứ XII, năm 2026.

5. Nâng cao chất lượng quản lý; công tác bồi dưỡng đội ngũ

Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn; thực hiện nghiêm kỷ cương, nền nếp trong các cơ sở giáo dục. Chủ động tham mưu, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong quản lý giáo dục.

Tăng cường bồi dưỡng, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên. Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán trong hỗ trợ, nâng cao năng lực cho đội ngũ; thực hiện đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ và chất lượng giáo dục học sinh.

Sinh hoạt chuyên môn là giải pháp then chốt, có ý nghĩa quyết định trong nâng cao chất lượng đội ngũ và chất lượng giáo dục. Xây dựng và tổ chức chuyên đề sinh hoạt chuyên môn cấp tổ/trường/cụm để nghiên cứu cấu trúc bài học, ngữ liệu, theo hướng nghiên cứu bài học, dạy học minh họa và ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu điện tử trong dạy học và phương pháp tổ chức dạy học theo bộ sách "Kết nối tri thức với cuộc sống".

C. CÔNG TÁC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ theo thẩm quyền; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế. Chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà

trường phù hợp với thực tiễn, không cắt xén chương trình; bảo đảm chuẩn kiến thức, kỹ năng, yêu cầu cần đạt của từng môn học, cấp học

Sở GDĐT sẽ tổ chức kiểm tra theo chuyên đề, định kỳ và đột xuất; chú trọng đánh giá chất lượng thực chất.

Kết quả kiểm tra là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và công tác thi đua, khen thưởng của cán bộ quản lý, giáo viên.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục Mầm non – Phổ thông

Tham mưu theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công; kịp thời tổng hợp, tham mưu lãnh đạo Sở chỉ đạo, điều hành. Tổng hợp tình hình, kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc để chỉ đạo, giải quyết.

Tham mưu công tác tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo chuyên môn trực tiếp, trực tuyến phù hợp trong học kỳ II và trong hè 2026; cử chuyên môn, cốt cán cấp tỉnh tham gia hoạt động chuyên môn tại cơ sở khi được đề nghị.

2. Các cơ sở giáo dục

Căn cứ Công văn này xây dựng kế hoạch triển khai học kỳ II phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; chịu trách nhiệm trước Sở GDĐT, xã/phường (đối với cấp học mầm non, tiểu học, THCS) về chất lượng giáo dục.

3. Đề nghị UBND các xã, phường

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, phối hợp với ngành Giáo dục trong công tác quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn. Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn lực, bảo đảm an ninh, an toàn trường học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục địa phương.

Trên đây là nhiệm vụ chuyên môn giáo dục mầm non – phổ thông học kỳ II năm học 2025-2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo đề các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ GDPT-Bộ GDĐT (b/c);
- UBND xã, phường (để ph/h);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDMNPT.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Tuyết Ban

PHỤ LỤC 1

Định hướng một số giải pháp tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

1. Tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ

1.1. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

- Điều kiện cơ sở vật chất: tổ chức rà soát, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ để tham mưu hoặc chủ động đầu tư theo hướng đồng bộ, hiện đại, phù hợp quy định hiện hành. Sắp xếp, bố trí bếp ăn theo quy trình một chiều, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP), có lưới chắn côn trùng tại cửa ra vào, cửa sổ; thùng rác phải có nắp đậy; khuyến khích thực hiện phân loại rác tại nguồn.

- Đối với cơ sở GDMN có điểm trường:

+ Đối với điểm trường cách xa điểm trung tâm cần bố trí bếp ăn tại chỗ để tổ chức nấu ăn trực tiếp cho trẻ, đảm bảo đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, vệ sinh ATTP theo quy định.

+ Đối với điểm trường không có bếp ăn, cần bố trí phòng chia ăn/khu chia ăn riêng biệt đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định (trang bị đầy đủ dụng cụ chia ăn đảm bảo ATTP, vệ sinh trước khi sử dụng). Phương tiện vận chuyển thức ăn từ bếp trung tâm đến điểm trường phải tuân thủ quy định về ATTP, có sổ theo dõi giao nhận thức ăn/số lượng trẻ hằng ngày.

- Đảm bảo vệ sinh: bếp ăn vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp. Thiết bị, dụng cụ sử dụng để chia ăn và đựng thức ăn chín phải được vệ sinh hằng ngày, tráng nước sôi trước khi sử dụng. Phân công nhân viên nấu ăn phải được thực hiện theo dây chuyền khoa học, hợp lý, tránh chòng chéo và nâng cao hiệu quả công việc.

1.2. Đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non

- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: thực đơn nhà trẻ, mẫu giáo, đảm bảo khoa học, đủ năng lượng và phù hợp với độ tuổi trẻ theo Chương trình GDMN. Thực đơn xây dựng theo ngày, tuần, mùa, đảm bảo đa dạng thực phẩm, cân đối nhóm chất, phù hợp với lứa tuổi trẻ. Tăng cường rau xanh, trái cây tươi, ưu tiên thực phẩm địa phương, thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao.

- Số bữa ăn tại cơ sở GDMN: nhà trẻ hai bữa chính và một bữa phụ; Mẫu giáo một bữa chính và một bữa phụ (*chưa bao gồm bữa ăn sáng của trẻ*). Chế độ ăn của trẻ đảm bảo phù hợp với độ tuổi, tuân thủ theo quy định của Chương trình GDMN, đặc biệt lưu ý chế độ ăn của trẻ lứa tuổi dưới 24 tháng tuổi.

1.3. Chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn

- Theo dõi, đánh giá sự phát triển thể chất của trẻ theo lứa tuổi: Đầu năm học, các cơ sở GDMN tổ chức đo chiều cao, cân nặng và theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng, đánh giá sự phát triển về thể chất theo lứa tuổi, phân loại tình trạng dinh dưỡng và xây dựng kế hoạch can thiệp phù hợp.

- Các đơn vị tổ chức ngày cân đo cần có định thời gian để thuận tiện theo dõi và tổng hợp dữ liệu. Kết quả theo dõi sự phát triển thể chất của trẻ được công khai để cha mẹ học sinh cùng nắm bắt và phối hợp; cập nhật vào hồ sơ sức khỏe cá nhân của trẻ và kẹp thời trao đổi, phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc chăm sóc, điều chỉnh chế độ dinh dưỡng và hoạt động phù hợp.

b) Khám, điều trị theo các chuyên khoa: Các cơ sở GDMN chủ động phối hợp với cơ sở y tế đủ điều kiện chuyên môn để tổ chức khám, tư vấn và điều trị theo chuyên khoa cho trẻ, bao gồm: nhi khoa, mắt, tai - mũi - họng, răng - hàm - mặt,... nhằm phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường, bệnh lý ở trẻ và có biện pháp xử lý kịp thời. Tùy theo điều kiện thực tế, có thể tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm cùng với khám chuyên khoa. Khám riêng từng chuyên khoa hoặc phối hợp các chuyên khoa tối thiểu 1 lần khám/năm học. Sau khi khám, thông báo kết quả cho cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ.

2. Tổ chức các hoạt động giáo dục

2.1. Xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường: Trên cơ sở Chương trình GDMN của Bộ Giáo dục và Đào tạo, mỗi cơ sở GDMN xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát huy thế mạnh của đội ngũ nhà giáo, đặc điểm văn hóa địa phương, nhu cầu và khả năng của trẻ. Chương trình cần hướng tới xu thế hội nhập quốc tế, tạo ra bản sắc riêng nhằm thực hiện sứ mệnh và mục tiêu giáo dục của nhà trường.

2.2. Phát triển chương trình giáo dục nhà trường

- Căn cứ Chương trình GDMN của Bộ GDĐT cụ thể hóa, phát triển thành chương trình giáo dục nhà trường, phù hợp với điều kiện thực tiễn cơ sở vật chất, đội ngũ và khả năng của trẻ. Đảm bảo là chương trình mở, được xây dựng theo hướng tiếp cận mục tiêu, thể hiện rõ tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi tạo nên nét riêng biệt (thương hiệu) của mỗi cơ sở GDMN và có tính khả thi.

- Cập nhật, bổ sung một số nội dung giáo dục như: cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tiếp cận công nghệ số, kỹ năng sống cần thiết và những nội dung giáo dục khác phù hợp với độ tuổi trẻ và mục tiêu của Chương trình GDMN.

- Kế hoạch giáo dục của các nhóm/lớp: Được cụ thể hóa, phát triển từ Chương trình giáo dục nhà trường, giáo viên lựa chọn, điều chỉnh nội dung/hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm/lớp, nhu cầu và khả năng của trẻ và tổ chức thực hiện linh hoạt. Kế hoạch giáo dục của nhóm/lớp hàng tháng/tuần được công khai tại Bảng tuyên truyền của nhóm, lớp.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục theo nguyên tắc lấy trẻ làm trung tâm: giáo viên xây dựng hệ thống câu hỏi mở; hỗ trợ, tạo cơ hội cho mọi trẻ đều được trải nghiệm, chia sẻ kinh nghiệm của bản thân; tận dụng mọi không gian, vật liệu sẵn có trong thiên nhiên, cuộc sống... vào tổ chức các hoạt động cho trẻ. Tích cực đổi mới phương pháp giáo dục và ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn; đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động, tăng cường tổ chức các các hoạt động giao lưu tập thể, trò chơi vận động, trò chơi dân gian, lao động... nhằm đạt được tối đa mục tiêu giáo dục của mỗi cơ sở GDMN đề ra.

Lưu ý: Tổ chức hoạt động giúp trẻ làm quen với việc đọc - viết cho trẻ 4 -5 tuổi: Dựa vào kết quả mong đợi trong Chương trình GDMN để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp; không tổ chức hoạt động làm quen chữ cái như 01 hoạt động học.

- Chú trọng quan sát đánh giá quá trình hoạt động của trẻ để đảm bảo các hoạt động được điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng mục tiêu cuối độ tuổi, phát hiện và tạo điều kiện phát triển năng khiếu của trẻ; quan tâm phát hiện sớm trẻ có khó khăn trong phát triển, can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật./.

PHỤ LỤC 2

Định hướng giải pháp quản lý, chỉ đạo về dạy học, ôn tập, ôn thi TN THPT 2026

Nhằm từng bước nâng cao chất lượng giáo dục trung học phổ thông, cải thiện kết quả và điểm bình quân các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2026, đồng thời nâng cao điểm bình quân chung của đơn vị và toàn tỉnh, Sở GDĐT định hướng một số giải pháp cụ thể như sau:

1. Định hướng chung trong công tác chỉ đạo

Xác định công tác dạy học, ôn tập, ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2026 là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của học kỳ II, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trực tiếp giảng dạy. Việc tổ chức ôn tập, ôn thi phải bảo đảm đúng quy định của Bộ GDĐT; bám sát Chương trình GDPT 2018, chuẩn kiến thức, kỹ năng, yêu cầu cần đạt của từng môn học; đồng thời phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng nhà trường, từng đối tượng học sinh và đặc điểm vùng, miền.

2. Giải pháp về quản lý và điều hành

Tăng cường vai trò chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của các phòng chuyên môn, của lãnh đạo đơn vị đối với công tác dạy học và ôn thi. Xây dựng, cập nhật, bổ sung kế hoạch ôn tập, ôn thi chi tiết theo từng giai đoạn, từng môn học, từng nhóm đối tượng học sinh; xác định rõ mục tiêu nâng cao điểm bình quân từng môn và điểm bình quân chung của đơn vị.

Đẩy mạnh phân cấp, giao quyền gắn với trách nhiệm giải trình của lãnh đạo, tổ trưởng trong việc tổ chức dạy học, ôn tập, ôn thi; kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện hình thức, chạy theo thành tích hoặc tổ chức ôn tập, ôn thi chưa thực chất, chưa hiệu quả.

3. Giải pháp về chuyên môn dạy học và ôn tập

Chỉ đạo các tổ chuyên môn rà soát kết quả học tập, kết quả thi thử, kiểm tra định kỳ để phân loại học sinh theo năng lực; trên cơ sở đó chỉ đạo, định hướng tổ chức ôn tập theo hướng phân hóa, cá thể hóa, tập trung hỗ trợ nhóm học sinh có nguy cơ điểm thấp, học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, ôn tập theo hướng phát triển năng lực, chú trọng rèn luyện kỹ năng làm bài, kỹ năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các dạng câu hỏi thường gặp trong kỳ thi tốt nghiệp THPT. Khuyến khích giáo viên khai thác hiệu quả ngân hàng câu hỏi, đề thi tham khảo của Sở, Bộ GDĐT; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phân tích đề thi, đề kiểm tra để thống nhất phương pháp và định hướng ôn tập.

4. Giải pháp về kiểm tra, đánh giá và thi thử

Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ và thi thử tốt nghiệp THPT theo đúng cấu trúc, mức độ của kỳ thi chính thức; sử dụng kết quả kiểm tra, thi thử như một công cụ quản lý để điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học, ôn tập, ôn thi.

Chỉ đạo phân tích sâu kết quả thi thử theo từng môn, từng lớp, từng nhóm học sinh; làm rõ nguyên nhân của những môn có điểm bình quân thấp để đề ra giải pháp khắc phục cụ thể, khả thi.

5. Giải pháp về đội ngũ và điều kiện bảo đảm

Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên dạy các môn thi tốt nghiệp THPT qua SHCM; phát huy vai trò của giáo viên cốt cán, tổ trưởng chuyên môn

trong hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy và ôn thi.

Quan tâm bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học, ôn tập và quản lý quá trình ôn thi.

Tăng cường tổ chức cho học sinh lớp 12 tự học có hướng dẫn; rèn luyện thói quen, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu. Giáo viên hướng dẫn học sinh xây dựng kế hoạch tự học hợp lý, sử dụng hiệu quả tài liệu, học liệu số, ngân hàng đề; thường xuyên theo dõi, hỗ trợ, động viên học sinh trong quá trình ôn luyện.

6. Phối hợp gia đình – nhà trường – xã hội

Tăng cường phối hợp với phụ huynh học sinh trong việc quản lý thời gian học tập, ôn tập của học sinh; tạo điều kiện, môi trường học tập thuận lợi cho học sinh; kịp thời động viên, hỗ trợ tâm lý cho học sinh lớp 12, nhất là trong giai đoạn nước rút trước kỳ thi..

7. Phát động phong trào thi đua ôn thi tốt nghiệp THPT

Chủ động xây dựng và tổ chức phong trào thi đua với chủ đề “100 ngày bứt phá – Chinh phục kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026”; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện cam kết thi đua. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích, đóng góp tích cực trong công tác dạy học, ôn tập, ôn thi và kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026./.